

Bản án số: 71/2023/HS-PT
Ngày: 27/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tào

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Văn Tiến

ông Phạm Ngọc Thái

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Tuyết Trinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến; điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu thành phần tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo Y C Kbuôr về tội “Giết người”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 932/2023/QĐXXPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023.

- Bị cáo có kháng cáo:

Y C Kbuôr, sinh năm 1989 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B Kbuôr và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: không;

Tiền án: ngày 10/9/2020 bị Toà án nhân dân thành phố B xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm (tại Bản án số 272/2020/HSST). Ngày 10/9/2021 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách, ngày 21/01/2021 bị cáo đã thi hành xong án phí. Bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y C Kbuôr là người khuyết tật, trong quá trình di chuyển Y C phải dùng đến hai cái nạng gỗ, mỗi cái dài 114cm. Khoảng 23^h00' ngày 24/12/2021, Y C cùng các bạn là Y T Kbuôr, Phạm Nguyễn Đông H và Nguyễn Thị Thanh V, đi hai xe mô tô trên đường liên thôn, thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi thì anh Y T chở Y C, còn anh H chở chị V. Khi đến ngã tư đường liên thôn 1, thôn 4 và thôn 10, xã H thì gặp Trần Văn M điều khiển xe mô tô chở Tống G đi phía sau, cùng chiều với nhóm của Y C rồi vượt lên bên trái và tạt ngang phía trước đầu xe của H, làm cả nhóm Y C dừng xe lại, H nói: “Đi xe kiểu gì vậy?”, thì M cũng dừng xe lại và hai bên nói qua lại với nhau. Lúc này, Y C phát hiện G là người cùng xã nên đi đến gần nói G bỏ qua, còn M đứng ở gần đó nói chuyện với những người còn lại bên nhóm Y C. Thấy Y C đi đến gần mình, G nói: “Mày thích gì?” và dùng tay đẩy Y C té ngã, rồi quay người lại nói chuyện với nhóm H. Bị ngã, Y C chống nạng đứng dậy, đi lại gần chỗ G. Lúc này, Y C đứng phía sau lưng của G còn G đang quay mặt về phía M, H và Y T. Tay phải Y C cầm nạng giơ lên, nạng còn lại chống trụ rồi đánh một cái vào sau đầu theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái làm G ngã xuống đường. Thấy vậy, mọi người can ngăn và đưa G đi về nhà, còn nhóm Y C cũng ra về sau đó. Đến sáng ngày 25/12/2021, gia đình đưa G đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa T, do thương tích nặng nên G được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên cấp cứu, điều trị.

Tại Kết luận Giám định số 155/TgT-TTPY ngày 19/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tổn thương gây nứt sọ thái dương phải; Tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ phải qua trái, từ sau ra trước, từ trên xuống dưới. Vết thương đỉnh trái do vật tày cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trái qua phải. Dập xuất huyết não trán, thái dương trái; Tụ máu dưới màng cứng lớp mỏng thái dương trái và lều tiểu não: do cơ chế tăng giảm – tốc độ đột ngột trong chấn thương sọ não. Vật tác động: Vật tày cứng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **25%**.

Tại Kết luận Giám định Vật gây thương tích số 666/VGTT ngày 01/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Với hành vi cầm cây nạng (được gửi đến giám định) đánh một phát vào đầu bên phải anh Tống G của Y C Kbuôr với lực đủ mạnh có khả năng gây ra những tổn thương như: Tổn thương gây nứt sọ thái dương phải; Tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải; Vết thương đỉnh trái; Dập xuất huyết não trán, thái dương trái; Tụ máu dưới màng cứng lớp mỏng thái dương trái và lều tiểu não (do cơ chế tăng giảm tốc độ đột ngột trong chấn thương sọ não) như trên cơ thể của Tống G.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y C Kbuôr phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Y C Kbuôr 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/12/2022, bị cáo Y C Kbuôr kháng cáo cho rằng bị cáo chỉ dùng nạng gỗ nhằm chống cự lại ông G, chứ không cố ý đánh vào đầu để giết ông G nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chuyên tội danh khác và giảm án cho bị cáo.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận; Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 24/12/2021 tại đường liên thôn 1, thôn 4 và thôn 10 thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, xuất phát từ mâu thuẫn việc anh Trần Văn M điều khiển xe mô tô chở anh Tống G đi vượt lên bên trái và tạt ngang phía trước đầu xe nhóm Y C và vì bức tức việc bị anh Tống G dùng tay xô ngã nên Y C đã dùng cây nạng gỗ mà mình đang sử dụng đi lại đánh một cái vào phía sau đầu anh Tống G theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái làm anh G ngã xuống đường, bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 25%.

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo Y C Kbuôr, nhận thấy:

[1.1] Về tội danh:

Tuy người bị hại bị tổn thương cơ thể 25% nhưng hành vi của bị cáo dùng cây nạng gỗ (Loại gỗ sắt chắt) là thuộc loại hung khí nguy hiểm để đánh vào phần đầu của nạn nhân là phần trọng yếu của cơ thể con người có khả năng dẫn đến chết người. Do đó, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Y C Kbuôr phạm tội “*Giết người*” theo Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[1.2] Về mức hình phạt:

Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; đồng thời cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”; phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, có một phần lỗi của bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số và là người bị khuyết tật, hiện nay bị cáo đang phải điều trị bệnh lao phổi, đái tháo đường, để xử phạt mức án 06 (Sáu) năm tù là phù hợp, không nặng.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên không có cơ sở chấp nhận; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y C Kbuôr; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Y C Kbuôr phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Y C Kbuôr 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2022/HSST ngày 20/12/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Y C Kbuôr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao – Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào